



TIẾP TỤC XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở NƯỚC TA THEO ĐƯỜNG LỐI ĐẠI HỘI XII CỦA ĐẢNG

NGUYỄN THỊ KIM NGÂN

Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội
Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Trong quá trình đổi mới, Đảng ta đã khẳng định nhất quán đường lối xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Đại hội XII của Đảng tiếp tục nhấn mạnh yêu cầu phải tạo sự chuyên biến tích cực, hiệu quả cao hơn trong thực hiện dân chủ, tuân thủ nguyên tắc pháp quyền trong tổ chức và hoạt động của Nhà nước. Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa phải tiến hành đồng bộ cả lập pháp, hành pháp và tư pháp, gắn với đổi mới hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đổi mới kinh tế, văn hóa, xã hội; tiếp tục hoàn thiện cơ chế bảo vệ Hiến pháp và pháp luật.

Thành tựu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân trong thời gian qua

Qua hơn 30 năm đổi mới, việc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa đã đạt được những thành tựu quan trọng, đánh dấu giai đoạn phát triển mới của sự nghiệp xây dựng nhà nước kiểu mới - Nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, cụ thể là:

Thứ nhất, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Nhà nước đã có một bước điều chỉnh theo yêu cầu của quá trình chuyển từ cơ chế kế hoạch hóa tập trung bao cấp sang kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ máy nhà nước từng bước được cơ cấu lại, tăng cường vai trò, trách nhiệm của cộng đồng; mối quan hệ giữa Nhà nước với công dân dần chuyển từ tư duy lãnh đạo, quyền uy – phục tùng sang tư duy về nhà nước phục vụ; phân định rõ nhiệm vụ quản

lý, định hướng của Nhà nước với vai trò sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp; tiếp tục thực hiện chính sách đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ với các nước, mở rộng quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước theo nguyên tắc bình đẳng, cùng có lợi, cùng tồn tại hòa bình, tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của nhau, bảo đảm ổn định và phát triển.

Thứ hai, quan điểm và thể chế về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa được bổ sung, hoàn thiện một bước quan trọng và cơ bản. Nguyên tắc tổ chức quyền lực nhà nước được quy định đầy đủ hơn trong Hiến pháp năm 2013. Chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và cơ chế hoạt động của tổ chức bộ máy nhà nước được xác định rõ hơn và có những bước tiến trong hoạt động. Vai trò của pháp luật trong tổ chức và hoạt động của Nhà nước, trong quản lý xã hội ngày càng được đề cao. Cơ chế phân công, phối hợp và kiểm soát quyền lực trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước được xác định rõ hơn

và trong tổ chức thực hiện đã có những bước tiến nhất định.

Quốc hội có nhiều đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động. Hệ thống pháp luật tiếp tục được hoàn thiện. Hoạt động giám sát của Quốc hội đã tập trung vào những vấn đề bức thiết, quan trọng của đất nước. Việc thảo luận, quyết định kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước, các dự án, công trình trọng điểm quốc gia có chất lượng và thực chất hơn.

Chính phủ và các bộ tập trung hơn vào quản lý, điều hành vĩ mô và năng động giải quyết những vấn đề lớn, quan trọng. Cải cách hành chính tiếp tục được chú trọng và bước đầu đạt kết quả tích cực. Tổ chức thí điểm đổi mới về tổ chức chính quyền địa phương được tập trung chỉ đạo và tổng kết, rút kinh nghiệm.

Nhiều chủ trương, đường lối của Đảng về cải cách tư pháp được thể chế trong Hiến pháp, pháp luật và được triển khai thực hiện nghiêm túc, đạt kết quả quan trọng. Tổ chức bộ máy của tòa án nhân dân, viện kiểm sát nhân dân, cơ quan hỗ trợ tư pháp tiếp tục được kiện toàn; chất lượng hoạt động có tiến bộ, bảo vệ tốt hơn lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; hạn chế tình trạng oan, sai⁽¹⁾.

Đảng và Nhà nước tiếp tục ban hành nhiều chủ trương, chính sách, pháp luật nhằm phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm thực hiện quyền làm chủ của nhân dân. Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân được xác định đầy đủ hơn trong Hiến pháp năm 2013 và trong hệ thống pháp luật mới được ban hành và sửa đổi. Việc thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở và Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn có tiến bộ. Quyền làm chủ của nhân dân được phát huy tốt hơn trong các lĩnh vực của đời sống xã hội bằng dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện, nhất là trong lĩnh vực chính trị và kinh tế.

Thứ ba, hệ thống pháp luật thời gian qua đã tương đối đầy đủ, đồng bộ, điều chỉnh hầu

hết các lĩnh vực quan trọng của đời sống xã hội; tính tối cao của Hiến pháp và vị trí quan trọng của các đạo luật trong quản lý nhà nước và xã hội ngày càng được coi trọng. Theo nguyên tắc pháp quyền, Hiến pháp giữ vị trí tối thượng trong hệ thống pháp luật, mọi văn bản quy phạm pháp luật phải phù hợp và không được trái Hiến pháp. Nhận thức được vị trí và vai trò quan trọng của Hiến pháp trong Nhà nước pháp quyền, kể từ khi thực hiện công cuộc đổi mới đất nước (năm 1986) đến nay, Quốc hội đã 3 lần tiến hành hoạt động lập hiến để sửa đổi, bổ sung Hiến pháp. Cùng với hoạt động lập hiến, hoạt động lập pháp ngày càng được chú trọng, Nhà nước ta đã không ngừng xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật tạo khung pháp lý cho sự phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Hệ thống pháp luật đã cơ bản được hoàn thiện về nội dung và hình thức, số lượng và chất lượng văn bản quy phạm pháp luật. Hiến pháp năm 2013 đánh dấu một bước phát triển mới trong thể chế pháp luật về kinh tế của Việt Nam với việc ghi nhận mạnh mẽ quyền tự do kinh doanh của người dân. Từ năm 2013 đến nay là thời kỳ Việt Nam hội nhập sâu hơn vào nền kinh tế thế giới, với việc đàm phán một loạt các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới quan trọng, như Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (nay là Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương - CPTPP), các hiệp định thương mại tự do với EU, EFTA, Liên minh thuế quan Nga - Bê-la-rút - Ca-dắc-xtan... Hiến thực hóa các nguyên tắc mới sửa đổi trong Hiến pháp năm 2013, đồng thời với việc tiếp tục cải cách sâu rộng thể chế pháp luật về kinh tế, làm nền tảng cho giai đoạn phát triển và hội nhập quốc tế tiếp theo, một loạt các văn bản pháp luật quan trọng đã được sửa đổi, bổ sung và ban hành mới, như Bộ Luật dân sự, Luật Quy

(1) Xem: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2016, tr. 171 - 173

hoạch, Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư,... và nhiều đạo luật gắn với các lĩnh vực chuyên biệt (Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Nhà ở, Luật Giao thông đường thủy nội địa, Luật Xây dựng...).

Thứ tư, sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước là nguyên tắc hiến định: Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng duy nhất lãnh đạo Nhà nước, lãnh đạo xã hội, là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Vị trí, vai trò lãnh đạo của Đảng trong thực tiễn cách mạng Việt Nam là một tất yếu lịch sử khách quan, được khẳng định nhất quán trong các văn kiện đại hội Đảng, được Hiến pháp năm 1980, Hiến pháp năm 1992 và Hiến pháp năm 2013 ghi nhận. Sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước là lãnh đạo chính trị, quyết định phương hướng chính trị của Nhà nước, bảo đảm Nhà nước thực sự là tổ chức thực hiện quyền lực của nhân dân, thực sự của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị tiếp tục được đổi mới. Việc đổi mới phong cách, lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo của Đảng từ Trung ương tới cơ sở có bước tiến bộ. Thực hiện chế độ tập thể lãnh đạo đi đôi với phát huy tính chủ động, sáng tạo và trách nhiệm của cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu. Coi trọng việc phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức đảng, đảng viên, cấp ủy viên hoạt động trong các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, nói đi đôi với làm. Có những đổi mới trong việc ra nghị quyết, coi trọng việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính trong Đảng theo hướng giảm bớt thủ tục, giấy tờ, hội họp.

Những hạn chế trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay

Bên cạnh những thành tựu đáng ghi nhận trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã

hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân trong thời gian qua, vẫn còn có những hạn chế, tồn tại cần tiếp tục quan tâm giải quyết:

Thứ nhất, hệ thống pháp luật vẫn chưa đồng bộ, thống nhất, vẫn còn tình trạng có nhiều văn bản chồng chéo, mâu thuẫn. Một số luật được ban hành nhưng chất lượng chưa cao, chưa sát với cuộc sống, tính khả thi thấp, phải điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nhiều lần. Một số luật cụ thể hóa Hiến pháp về quyền con người chưa được ban hành kịp thời. Một số luật còn nhiều quy định mang tính nguyên tắc, thiếu cụ thể nên khi có hiệu lực chưa được thi hành ngay mà phải chờ văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn.

Thứ hai, tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước vẫn còn nhiều bất cập: Quốc hội mặc dù hoạt động ngày càng dân chủ và hiệu quả hơn nhưng kết quả trên một số mặt hoạt động lập pháp, giám sát và quyết định vẫn dễ quan trọng của đất nước vẫn chưa đáp ứng sự kỳ vọng của nhân dân, tính chuyên nghiệp còn hạn chế, tỷ lệ đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách còn thấp (tỷ lệ này trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XIV là 34,15%). Tổ chức bộ máy trong các cơ quan của Quốc hội chưa được sắp xếp hợp lý, tương xứng với nhiệm vụ được giao, chế độ bầu cử đại biểu Quốc hội chậm được đổi mới, cơ chế hoạt động của các đại biểu Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội có mặt còn chưa được quy định rõ... Một số quy định của Hiến pháp về chức năng, nhiệm vụ và mối quan hệ giữa Chủ tịch nước và các cơ quan khác vẫn chậm được cụ thể hóa. Chức năng, nhiệm vụ của Chính phủ và của các cơ quan hành chính nhà nước trên một số lĩnh vực chưa rõ; việc phân định chức năng, thẩm quyền quản lý, điều hành tập thể Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ chưa thật rõ ràng, rành mạch.

Bộ máy chính phủ tuy giảm số bộ, nhưng số lượng đơn vị đầu mối trong từng bộ lại có xu hướng tăng; cơ cấu bên trong của các bộ, cơ quan ngang bộ chưa được sắp xếp hợp

lý. Việc tổ chức hệ thống tòa án nhân dân, viện kiểm sát nhân dân đã được đổi mới một bước theo Hiến pháp năm 2013 nhưng vẫn còn nhiều bất cập về cấu trúc bên trong. Mô hình tổ chức chính quyền địa phương chưa được đổi mới mang tính đột phá, chưa thật sự phù hợp với đặc điểm của nông thôn, đô thị, hải đảo; bộ máy tổ chức chưa thật sự tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; trách nhiệm giải trình của các cấp chính quyền chưa được quy định rõ ràng.

Thứ ba, việc thực hiện quyền làm chủ của nhân dân còn có những hạn chế: Quyền làm chủ của nhân dân ở một số nơi, trên một số lĩnh vực còn bị vi phạm; còn tình trạng “vừa thiếu dân chủ, vừa thiếu kỷ cương”. Trong xã hội còn không ít biểu hiện mất dân chủ, hoặc dân chủ cực đoan⁽²⁾; việc thực hành dân chủ có nơi, có lúc còn mang tính hình thức. Cơ chế bảo đảm thực hiện quyền kiểm tra, giám sát của nhân dân vẫn chưa được tạo lập đầy đủ; khả năng kiểm soát quyền lực nhà nước từ phía nhân dân còn hạn chế. Việc bảo đảm dân chủ trong bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp có nơi, có lúc chưa được tổ chức, thực hiện tốt. Việc thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở có mặt còn hình thức, chưa thực sự phát huy được vai trò, trách nhiệm của người dân.

Việc tổ chức thực hiện pháp luật còn yếu, có nơi, có lúc còn chưa xử lý nghiêm các hành vi xâm phạm quyền con người, quyền công dân từ phía cơ quan công quyền, đặc biệt là việc xét xử oan, sai tuy không nhiều, nhưng có những vụ, việc nghiêm trọng, ảnh hưởng lớn đến quyền con người, niềm tin của người dân đối với nền hành chính, nền tư pháp.

Thứ tư, sự lãnh đạo của Đảng đối với việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa còn có những mặt hạn chế: Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội còn chậm. Vai trò của các tổ chức đảng, đảng viên, cấp ủy

viên hoạt động trong các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội chưa thật sự được phát huy; một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa gương mẫu trước nhân dân... Tình trạng ban hành nhiều nghị quyết chưa được khắc phục; một số nghị quyết nội dung thiếu tính khả thi, chưa tính kỹ nguồn lực và điều kiện thực hiện. Việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết chưa thật tập trung; một số nghị quyết chậm đi vào cuộc sống. Một bộ phận cán bộ, đảng viên còn có biểu hiện quan liêu, cửa quyền, chưa thật sự sâu sát thực tế, cơ sở. Tình trạng nói không đi đôi với làm, nói nhiều làm ít chậm được khắc phục⁽³⁾.

Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của không ít tổ chức đảng còn thấp, thậm chí có nơi mất sức chiến đấu. Công tác tổ chức, cán bộ và quản lý cán bộ, đảng viên còn yếu kém. Nhiều cán bộ, đảng viên, trong đó có người đứng đầu chưa thể hiện tinh tiên phong, gương mẫu. Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng chưa đủ sức răn đe, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái⁽⁴⁾. Việc sắp xếp, bố trí, phân công, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử vẫn còn tình trạng đúng quy trình nhưng chưa đúng người, đúng việc. Tình trạng bỏ nhiệm vụ cán bộ không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, trong đó có cả người nhà, người thân, họ hàng, “cánh hâu” xảy ra ở một số nơi, gây bức xúc trong dư luận xã hội⁽⁵⁾.

(2) Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận - thực tiễn qua 30 năm đổi mới (1986 - 2016). Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2016, tr. 151

(3) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2016, tr. 197

(4) Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ

(5) Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ

Tiếp tục xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong thời gian tới

Đề tiếp tục triển khai thực hiện các quan điểm, mục tiêu của Đại hội XII về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa do Đảng lãnh đạo là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị, thời gian tới cần chú trọng các phương hướng, nhiệm vụ sau đây:

1- Tăng cường và phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa

- Đổi mới nhận thức và hành động về mối quan hệ giữa Nhà nước và công dân, trong đó phải đặt người dân vào vị trí trung tâm trong mọi hoạt động của bộ máy nhà nước, toàn bộ hoạt động của bộ máy nhà nước phải được tổ chức trên nền tảng “phục vụ nhân dân”. Với tinh thần đó, bộ máy nhà nước cần phải được tổ chức gọn nhẹ, rõ ràng về chức năng, cụ thể về quyền hạn và trách nhiệm; tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước từ Trung ương đến địa phương phải tạo điều kiện để người dân dễ tiếp cận, dễ đối thoại, dễ kiểm tra, giám sát; huy động được tối đa trí tuệ, sáng kiến và sự đóng góp của người dân tham gia quản lý nhà nước và xã hội. Nhà nước phải bảo đảm và phát huy được quyền làm chủ thực sự của người dân, nhất là quyền tham gia xây dựng chính sách, quyền lựa chọn người đại diện cho mình và quyền sở hữu tài sản hợp pháp. Quyền làm chủ phải đi đôi với trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân mà trước hết là phải tuân thủ pháp luật. Hoàn thiện cơ chế đề Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện việc phản biện xã hội, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của con người, tôn trọng và thực hiện các điều ước quốc tế về quyền con người mà Việt Nam là thành viên.

- Tăng cường tương tác giữa các cơ quan trong bộ máy nhà nước và giữa bộ máy nhà nước với các tổ chức chính trị - xã hội và người dân. Mở rộng đối thoại giữa Nhà nước với người dân và doanh nghiệp bằng nhiều hình thức, tăng cường trách nhiệm giải trình

và lắng nghe dân, đề Nhà nước, cán bộ, công chức gần dân hơn và chủ trương, chính sách, pháp luật sát với thực tiễn hơn. Đẩy mạnh phân cấp, phát huy chủ động, sáng tạo của cấp dưới, đồng thời bảo đảm quản lý thống nhất của cả hệ thống. Tăng cường dân chủ ở cơ sở; mở rộng các hình thức dân chủ trực tiếp để người dân tham gia công việc của Nhà nước một cách thiết thực, phù hợp. Tăng cường quyền giám sát của các cơ quan dân cử, quyền giám sát của công dân đối với Đảng, Nhà nước và cán bộ, công chức theo đúng tinh thần của Hiến pháp, pháp luật.

2- Tiếp tục nghiên cứu đổi mới tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước

Trên tinh thần cụ thể hóa các quy định của Hiến pháp năm 2013, thể chế hóa Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, việc đổi mới về tổ chức bộ máy cần tập trung vào một số vấn đề sau đây:

- Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả. Hoạt động lập pháp của Quốc hội phải chuyển trọng tâm từ quy định quyền của bộ máy nhà nước sang xác định nghĩa vụ, trách nhiệm của các cơ quan này, từ quyền cho phép của công quyền sang ghi nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền của công dân trong mối quan hệ với Nhà nước. Phát huy dân chủ hơn nữa trong phương thức hoạt động của Quốc hội, tăng cường tranh luận, phản biện, giám sát, đưa ra các quyết định dưới hình thức luật.

- Tiếp tục nghiên cứu làm rõ hơn trách nhiệm của Chủ tịch nước để thực hiện đầy đủ chức năng nguyên thủ quốc gia theo yêu cầu Nhà nước pháp quyền, thay mặt Nhà nước về đối nội, đối ngoại và thống lĩnh các lực lượng vũ trang nhân dân, góp phần bảo đảm sự cân bằng trong thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp.

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức và hoạt động của Chính phủ theo hướng tinh gọn, hợp lý, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu xây dựng

nền hành chính dân chủ, hiện đại. Phân định cụ thể nhiệm vụ và quyền hạn của tập thể và cá nhân trong tổ chức và hoạt động của Chính phủ theo hướng: Thủ tướng Chính phủ phải chịu trách nhiệm chung về hoạt động điều hành, quản lý nhà nước của Chính phủ; từng bộ trưởng chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về lĩnh vực do mình phụ trách. Tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo sự chuyên biến căn bản trong mối quan hệ giữa cơ quan hành chính với người dân và doanh nghiệp, phát huy mạnh mẽ dân chủ, tạo điều kiện để người dân và xã hội tham gia hoạt động quản lý của Chính phủ và các cơ quan trong bộ máy hành chính.

- Hoàn thiện cơ chế bảo đảm tính độc lập của hoạt động tư pháp, trong đó tòa án có quyền và có trách nhiệm chỉ căn cứ vào Hiến pháp và pháp luật để ra các phán quyết, không chịu bất kỳ sự can thiệp nào từ phía các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức nhà nước. Trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, chỉ duy nhất tòa án có chức năng xét xử, mọi cá nhân, cơ quan, tổ chức phải có trách nhiệm tôn trọng phán quyết của tòa án. Đồng thời, cần nghiên cứu để tổ chức lại hoạt động kiểm sát, điều tra, thi hành án tương ứng với chức năng, nhiệm vụ để vừa có sự phân công, phối hợp, vừa kiểm soát lẫn nhau.

- Với sự bổ sung nguyên tắc kiểm soát quyền lực nhà nước giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp trong Hiến pháp năm 2013, cần nghiên cứu, cụ thể những cơ chế kiểm soát quyền lực song song với việc tiếp tục duy trì cơ chế giám sát, kiểm tra giữa các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp, giữa cơ quan trung ương và địa phương; từng bước thực hiện cơ chế trưng cầu ý dân để góp phần phát huy hơn nữa vai trò của nhân dân trong việc quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước, qua đó thực hiện kiểm soát quyền lực nhà nước.

- Tiếp tục nghiên cứu đổi mới mô hình chính quyền địa phương theo đúng yêu cầu

của Hiến pháp. Xác định rõ cơ chế phân cấp, phân quyền giữa Trung ương và địa phương trên từng ngành, lĩnh vực nhằm phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của địa phương trong phạm vi được phân cấp, phân quyền.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất, năng lực và tinh chuyên nghiệp cao; có quy hoạch, kế hoạch tổng thể về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước. Người đứng đầu cơ quan hành chính phải chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao và phải được trao quyền quyết định tương ứng về tổ chức cán bộ.

3- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật

- Tiếp tục đổi mới mô hình tổ chức, hình thức, phương thức hoạt động của cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương nhằm hướng tới một bộ máy nhà nước tinh gọn về tổ chức, hiệu quả trong hoạt động, đáp ứng ngày càng tích cực hơn các yêu cầu của sự phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân phù hợp với các chuẩn mực về chế độ pháp quyền theo định hướng cụ thể hóa Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hiệu lực, hiệu quả.

- Kế thừa thành tựu của Quốc hội khóa XIII trong việc thể chế hóa các quy định của Hiến pháp năm 2013 về quyền con người, quyền công dân, tiếp tục hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về quyền con người, quyền công dân được thừa nhận, tôn trọng và bảo vệ theo Hiến pháp năm 2013 và các công ước quốc tế về quyền con người mà Việt Nam là thành viên.

- Tiếp tục sửa đổi, bổ sung hoàn thiện và ban hành mới các đạo luật để hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ

nghĩa theo quan điểm lấy lợi ích của người dân làm trọng tâm của sự điều chỉnh pháp luật, bảo đảm người dân được quyền tự do kinh doanh trong các ngành, nghề mà pháp luật không cấm. Hoàn thiện các quy định pháp luật đề thúc đẩy sự phát triển kinh tế tư nhân, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ, đa dạng các hình thức hợp tác đầu tư..., sửa đổi các luật liên quan đến quyền tự do kinh doanh, quản lý thương mại, đầu tư, ngân sách, thuế, phát triển các loại thị trường... Chú trọng hoàn thiện pháp luật về môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, pháp luật trong các lĩnh vực văn hóa, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, an sinh xã hội, an ninh, quốc phòng.

- Tiếp tục nghiên cứu đổi mới hoàn thiện quy trình lập pháp theo hướng: chú trọng đến chất lượng và tính khả thi của các dự án luật; tiếp tục đổi mới tư duy trong hoạt động lập pháp, đổi mới quy trình lập pháp; chú trọng nâng cao chất lượng tính khả thi của các đạo luật, từng bước áp dụng kỹ thuật lập pháp tiên tiến vào công tác xây dựng dự thảo; chủ động thu hút sự tham gia của các nhà khoa học, các chuyên gia, đa dạng hóa các hình thức lấy ý kiến nhân dân, tham khảo cộng đồng để góp phần nâng cao chất lượng của từng đạo luật khi được Quốc hội thảo luận, thông qua.

4- *Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và hệ thống chính trị*

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị, đặc biệt là với Nhà nước. Đảng lãnh đạo Nhà nước bằng các chủ trương, chính sách lớn, lãnh đạo thể chế hóa các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng thành chính sách, pháp luật, lãnh đạo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ phẩm chất và năng lực, lãnh đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách và hệ thống pháp luật; chú trọng lãnh đạo đổi mới, nâng cao chất lượng lập pháp, cải cách hành chính và cải cách tư pháp. Các

tổ chức của Đảng và đảng viên phải gương mẫu tuân thủ Hiến pháp và pháp luật. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, tôn trọng nguyên tắc hiệp thương dân chủ trong tổ chức và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Phát huy mạnh mẽ vai trò, hiệu lực của Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội, xây dựng hệ thống chính trị hoạt động năng động, có hiệu lực và hiệu quả.

- Tiếp tục cụ thể hóa phương thức lãnh đạo của Đảng đã được xác định trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (bổ sung, phát triển năm 2011) ở tất cả các cấp bằng những quy chế, quy định, quy trình cụ thể. Quy định rõ hơn Đảng phục vụ nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân, chịu trách nhiệm trước nhân dân về những quyết định của mình; xây dựng phong cách làm việc khoa học, tập thể, dân chủ, gần dân, trọng dân, vì dân, bám sát thực tiễn, nói đi đôi với làm; tiếp tục tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận về đảng cầm quyền, xác định rõ mục đích cầm quyền, phương thức cầm quyền, nội dung cầm quyền, điều kiện cầm quyền, vấn đề phát huy dân chủ trong điều kiện một đảng duy nhất cầm quyền; coi trọng xây dựng văn hóa trong các tổ chức đảng, cơ quan nhà nước, trong hệ thống chính trị mà nội dung quan trọng là tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; bảo đảm thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, đi đôi với phát huy vai trò, trách nhiệm, tính chủ động của người đứng đầu và cơ chế xử lý người đứng đầu khi vi phạm. Quy định rõ hơn thẩm quyền, trách nhiệm của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp ủy và ban thường vụ cấp ủy các cấp. Đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền; có cơ chế để các địa phương phát huy quyền chủ động, sáng tạo, gắn với đề cao trách nhiệm, đồng thời bảo đảm sự lãnh đạo, quản lý thống nhất của Trung ương. □